

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2641/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1264/QĐ-BKHCN ngày 14/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc;

Căn cứ Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc;

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc
tại Tờ trình số 213/TTr-CNCHL ngày 08/4/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 46 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sơn

Phụ lục

DANH MỤC 46 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC

(Kèm theo Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐẦU TƯ					
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
2	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	10 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
6	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
9	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
12	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	07 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	05 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
14	Điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
15	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	05 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
16	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
17	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Cấp lại: 05 ngày làm việc - Hiệu đính: 03 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
18	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
19	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
20	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
21	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đầu tư số 61/QH14/2020 ngày 17/6/2020; 2. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; 3. Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
22	Xác nhận dự án đầu tư đáp ứng nguyên tắc hoạt động công nghệ cao trong khu công nghệ cao	24 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Công nghệ cao năm 2008 2. Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao
II LĨNH VỰC QUẢN LÝ QUY HOẠCH						
23	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng	- Thẩm định: 15 ngày làm việc - Phê duyệt: 10 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Bảng 20% của chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch (quy định tại Điều 6 Thông tư số 20/2019/TT- BXD)	1. Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC được chuẩn hóa, TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, TTHC bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng 2. Quyết định số 4653/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hà Nội. 3. Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội
24	Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng	- Thẩm định: 25 ngày làm việc. - Phê duyệt: 15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Bảng tổng chi phí lập đồ án quy hoạch đề nghị thẩm định x Mức thu phí (theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 35/2023/TT- BTC ngày 31/5/2023 của Bộ Tài chính)	1. Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC được chuẩn hóa, TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, TTHC bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng 2. Quyết định số 4653/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hà Nội 3. Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
25	Thẩm định, phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng (quy hoạch chi tiết rút gọn)	- Thẩm định: 25 ngày làm việc. - Phê duyệt: 15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	-Phí, lệ phí: chưa có quy định	Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội.
26	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội	10 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	- Phí, lệ phí: không quy định - Chi phí in ấn, trích lục: theo thực tế.	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 2. Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng” thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng 3. Quyết định số 4653/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Quy hoạch kiến trúc Thành phố Hà Nội 4. Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội
III LĨNH VỰC QUẢN LÝ XÂY DỰNG						
27	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	- 25 ngày làm việc - Đối với dự án nhóm B, 15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp - Trực tuyến - Qua dịch vụ Bưu chính công ích	Bảng tổng mức đầu tư x Mức thu (theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính)	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng 3. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng 4. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
28	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	- 30 ngày làm việc đối với công trình cấp II và cấp III; - 20 ngày làm việc đối với công trình cấp còn lại.	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Bảng Chi phí xây dựng x Mức thu (quy định tại Điều 4 Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính)	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
29	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	20 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	150.000 đồng/giấy phép (theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
30	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	20 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
31	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	20 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
32	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	20 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
33	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	15.000 đồng/giấy phép (theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
34	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
35	Hủy, thu hồi giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển /theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 4. Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC ban hành mới, TTHC được thay thế, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
36	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	20 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Do nhà đầu tư lập dự toán, thẩm định, phê duyệt và được tính trong tổng mức đầu tư	1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; 2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 3. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; 4. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; 5. Quyết định số 509/QĐ-BXD ngày 06/5/2021 của Bộ Xây dựng công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình, lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng.
IV LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI						
37	Giao lại đất/cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	20 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13; 2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; 3. Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất. Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; 4. Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; 5. Quyết định số 3452/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội.
38	Gia hạn sử dụng đất	10 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13; 2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; 3. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; 4. Quyết định số 3452/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội.
39	Thu hồi đất đối với trường hợp người sử dụng đất chấm dứt sử dụng đất theo pháp luật hoặc tự nguyện trả lại đất.	10 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13; 2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; 3. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; 4. Quyết định số 3452/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội.
V LĨNH VỰC QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ						
40	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	15 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	3.000.000đ/Giấy phép	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; 2. Văn bản số 7399/BCT-KH ngày 22/7/2015 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại tại các Khu Công nghệ cao; 3. Quyết định số 3930/QĐ-BCT ngày 30/12/2019 của Bộ Công Thương phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2019; 4. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
41	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	05 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	1.500.000đ/Giấy phép	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; 2. Văn bản số 7399/BCT-KH ngày 22/7/2015 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại tại các Khu Công nghệ cao; 3. Quyết định số 3930/QĐ-BCT ngày 30/12/2019 của Bộ Công Thương phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2019;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						4. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
42	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	05 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	1.500.000đ/Giấy phép	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 2. Văn bản số 7399/BCT-KH ngày 22/7/2015 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại tại các Khu Công nghệ cao; 3. Quyết định số 3930/QĐ-BCT ngày 30/12/2019 của Bộ Công Thương phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2019 4. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
43	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	05 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	1.500.000đ/Giấy phép	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; 2. Văn bản số 7399/BCT-KH ngày 22/7/2015 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại tại các Khu Công nghệ cao; 3. Quyết định số 3930/QĐ-BCT ngày 30/12/2019 của Bộ Công Thương phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2019 4. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
44	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu CNC Hòa Lạc	05 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; 2. Văn bản số 7399/BCT-KH ngày 22/7/2015 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại tại các Khu Công nghệ cao; 3. Quyết định số 3930/QĐ-BCT ngày 30/12/2019 của Bộ Công Thương phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2019; 4. Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
VI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG						
45	Đăng ký Nội quy lao động của doanh nghiệp hoạt động tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc	07 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không	1. Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 2. Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; 3. Văn bản ủy quyền ngày 30/6/2021 giữa Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội và Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc về việc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong Khu Công nghệ cao Hòa Lạc; 4. Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Quyết định số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
46	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	07 ngày làm việc	Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp - Trực tuyến - Qua dịch vụ Bưu chính công ích		1. Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 2. Nghị định số 112/2021/NĐCP ngày 10/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 3. Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 4. Quyết định số 58/QĐ-LĐTBXH ngày 26/01/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Văn bản ủy quyền ký ngày 30/6/2021 giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội và Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc về việc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.